

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: năm 2001

## Tập 48

Kinh văn: **“Bi trang nghiêm cố, mẫn chur chúng sanh, thường bất yếm xả”**.

Đây là hạnh Bồ-tát. Thập thiện nghiệp đạo dùng “bi trang nghiêm cố” thực tiễn vào tâm bi.

**“Bi”** là bi mẫn, thương xót tất cả chúng sanh. Chúng sanh ngu muội vô tri, không những là nhân gian chúng ta, cho dù là trên trời cũng vẫn không thể tránh khỏi. Trong kinh Phật nói cho chúng ta biết trời cũng rất phức tạp. Nhìn từ chiều thẳng đứng thì có 28 tầng trời, đây là khu vực giáo hóa của một vị Phật. Nhìn từ chiều ngang, phạm vi của mỗi một tầng đều là vô cùng, vô cùng rộng lớn, trong khái niệm của con người hiện nay đều gọi nó là con số thiên văn, phạm vi lớn hơn thật quá nhiều so với trái đất chúng ta. Tại sao nói thiên nhân không cứu cánh? Phật pháp nói đến chỗ cứu cánh có hai tầng ý nghĩa. Tầng thứ nhất chỉ ít phải có thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi mới xem là cứu cánh. Nếu không thì sanh về trời tứ thiên, sanh về trời tứ không, khi thọ mạng hết rồi vẫn cứ phải đọa lạc, không ra khỏi luân hồi, đây không phải là cứu cánh. Ý nghĩa của một tầng nữa cao hơn là phải thoát khỏi mười pháp giới mới được xem là cứu cánh chân thật. Nếu như không thể thoát khỏi mười pháp giới, chỉ ở trong pháp giới bốn thánh là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật (Phật ở trong mười pháp giới) thì vẫn là không cứu cánh. Không cứu cánh là có khổ, có nạn!

Phật nói với chúng ta, phàm phu sáu cõi phải chịu cái khổ của hai loại sanh tử, một loại là **“phần đoạn sanh tử”** và một loại là **“biến dịch sanh tử”**. Chúng ta là một giai đoạn này, rồi một giai đoạn khác, đây gọi là phần đoạn sanh tử. Chúng ta thường nói “đời đời kiếp kiếp”, đây đều là thuộc về hiện tượng của phần đoạn sanh tử. Một loại khác là biến dịch sanh tử. Biến dịch là biến hóa, không có phần đoạn. Ví dụ nói chúng ta đi học ở trường, năm nay học tập vô cùng chăm chỉ nỗ lực, học tập rất vất vả, đến sang năm lên lớp, từ lớp một lên đến lớp hai, ví như năm lớp một chết rồi thì năm lớp hai sanh ra, đây gọi là biến dịch. Thật ra đây hoàn toàn không phải từng đoạn, từng đoạn một mà là biến dịch. Mỗi lần bạn dùng một phần công sức rất vất vả mới đem cảnh giới của mình nâng cao lên một cấp, đây gọi là biến dịch. Trong sáu cõi có hai loại sanh tử là biến dịch sanh tử và phần đoạn sanh tử, nhưng pháp giới bốn thánh thì phần đoạn sanh tử không còn nữa, chỉ còn biến dịch sanh tử. Biến dịch cũng rất khổ, tu hành cũng tương đối khổ. Hai loại sanh tử này đều không còn nữa thì mới gọi là cứu cánh. Cho nên cứu cánh đích thực là ở nhất chân pháp giới, chúng ta nhất định phải biết. Như vậy bạn mới có thể lý giải tại sao Phật không chỉ là nói sáu cõi khổ, mà mười pháp giới đều khổ.

Nỗi khổ của sáu cõi thì trong kinh Phật đã nói quá nhiều, quá nhiều rồi, nói Dục Giới khổ, Sắc Giới khổ, Vô Sắc Giới khổ. Dục Giới khổ, thường nói là Tam khổ, Bát khổ, bảy đều phải chịu. Chúng ta ở Dục Giới, đời sống quá thật khổ vô cùng. Người cõi trời Sắc Giới không còn “Khổ khổ” nữa, cũng tức là họ không còn Bát khổ, nhưng họ còn có “Hoại khổ”, còn có “Hành khổ”. Chữ “Hoại” này chính là mọi thứ không thể thường trụ, không thể trụ thể vĩnh cửu, nó sẽ biến hoại. Giống như chúng ta xây một ngôi nhà, ngôi nhà này dù bạn xây tốt đi nữa thì sau 200 năm, 300 năm nó vẫn bị sụp đổ, vẫn bị hư hoại. Khi hư hoại thì khổ liền hiện tiền, loại này là thuộc về “Hoại khổ”. Chúng ta thử nghĩ, có vật chất gì mà không bị thay đổi? Thân người mỗi năm một già yếu, già yếu là hoại khổ. Chúng ta nhất định phải biết rằng, tất cả mọi hiện tượng vật chất đều không thể bảo tồn trường cửu, kể cả cơ thể của mình.

“Hành khổ” là từng sát-na biến đổi không ngừng. Lấy con người chúng ta để nói, bạn không có cách gì giữ được tuổi thanh xuân vĩnh viễn. Con người không phải già theo mười năm một, không phải già theo từng năm một, mà lão hóa theo từng sát-na. Sự biến đổi theo sát-na gọi là hành khổ. Người trời Sắc Giới tuy không có “Khổ khổ” như sinh, lão, bệnh, tử, cầu không được, ái biệt ly, v.v... những thứ này người trời Sắc Giới không có, nhưng mà họ có hoại khổ, có hành khổ. Đến người trời Vô Sắc Giới thì ngay cả thân thể cũng không cần nữa, đây là phàm phu cao cấp ở trong tam giới. Chúng ta đọc trong “Lão Tử”, Lão Tử rất cảm thán nói: *“Ta sở dĩ có đại họa là vì ta có thân, ta có khổ nạn lớn nhất là ta có thân thể”*. Người trời Sắc Giới không cần thân thể nữa, bình thường chúng ta gọi là “linh giới”. Vô Sắc Giới mới là linh giới chân thật. Họ không có thân thể nên họ không cần cung điện, cũng không cần hoàn cảnh cư trú. Không có thân thể là họ không có hoại khổ, nhưng họ có hành khổ. Hành khổ chính là cảnh giới này của họ không thể giữ nguyên vĩnh viễn. Phật nói thời gian dài nhất mà họ có thể duy trì là tám vạn đại kiếp, đây là mức tối đa. Khi tám vạn đại kiếp hết rồi họ vẫn phải đọa lạc, vẫn phải chịu luân hồi

sanh tử. Thế Tôn ở trong kinh Pháp Hoa nói tam giới thủy đều khổ, ví dụ nói “Nhà lửa tam giới” hay “Tam giới bất an”. Phật nói những lời này đều là cảnh tỉnh chúng ta, để chúng ta ở trong đây mà giác ngộ. Người nhất định phải lập chí vượt thoát tam giới. Vượt thoát tam giới mới chân thật lìa khổ được vui. Thoát khỏi tam giới được vui là vui nhỏ, trong Phật pháp gọi là tiểu quả Nhị thừa, là thuộc về vui nhỏ, không phải thật vui. Vui thật là phải thoát khỏi pháp giới bốn thánh. Chúng ta ở chỗ này nói Bồ-tát đều là nói Pháp Thân Đại Sĩ. Pháp Thân Đại Sĩ nhìn thấy tình trạng của chúng sanh trong sáu cõi mười pháp giới đều cảm thán sâu sắc, những người này thật đáng thương, nhất định phải giúp đỡ họ.

“Tù-bi-hỷ-xả”, bốn pháp này là thiên nhân tu. Nếu như đầy đủ thập thiện, đem thập thiện thực tiễn vào từ bi hỷ xả, cho dù bạn không học Phật, không biết có thế giới Tây Phương Cực Lạc, quả báo tương lai của bạn là ở cõi trời, mức thấp nhất cũng là ở trời Dục Giới. Dục Giới có sáu tầng trời. Tầng trên thù thắng hơn tầng dưới, tầng trên phước báo lớn hơn tầng dưới. Nếu như có thể lìa tướng tu phước, “lìa tướng” thì tâm thanh tịnh, chúng ta thông thường nói là đắc định rồi, tùy theo định công của bạn sâu hay cạn mà bạn đi lên đến Sắc Giới hay Vô Sắc Giới. Đối với phàm phu chúng ta, Phật dùng phương pháp gì giúp chúng ta vậy? Có phải trước tiên giúp chúng ta sanh thiên rồi sau đó mới từ từ giúp chúng ta thăng hoa lên phải không? Không phải vậy! Nếu như Phật dùng loại phương pháp này là có lỗi với chúng sanh rồi. Phương pháp mà Phật dùng là phương pháp “tùy cơ nhiếp giáo”, nhất định xem căn cơ của chúng sanh. Người căn cơ lợi thì dạy bạn ở trong một đời liền thành vô thượng đạo, Phật mới không cô phụ chúng ta. Người căn cơ độn, cũng tức là người có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rất nặng thì dần dần giúp bạn nâng cao lên thêm, nhất định phòng ngừa bạn đọa lạc. Phương pháp này chính là bộ kinh điển này. Bộ kinh điển này phân lượng không lớn, nhưng là pháp cơ bản tu hành của nhà Phật.

Cuối cùng công đức lợi ích thù thắng chính là **“Mẫn chư chúng sanh, thường bất yếm xả”**, bi mẫn tất cả chúng sanh không biết mệt mỏi, cũng không từ bỏ. Từ chỗ này chúng ta liền có thể thể hội được, nhà Phật thường nói “ở trong cửa Phật không bỏ một ai”. Lời nói này là hoàn toàn chính xác, Phật không bỏ một ai! Nhưng chúng ta phải nhớ kỹ, trong Phật pháp lại nói: **“Phật không độ người không có duyên”**. Phật quả thật không bỏ một ai, nhưng tại sao lại nói “không độ người không có duyên”? “Không có duyên” là ý gì? Không có duyên là chúng sanh không tiếp nhận, Phật không có cách gì đối với họ. “Không độ”, ý nghĩa ở đây là tạm thời không độ. Nhìn thấy chúng sanh đến khi nào chịu tiếp nhận thì Phật liền đến ngay, cảm ứng đạo giao, cảm ứng hiện tiền, quyết không sai giờ. Đến khi nào bạn muốn Phật giúp đỡ bạn thì Phật liền đến ngay. Phật giúp đỡ bạn, bạn không chịu tiếp nhận, bạn cự tuyệt, bạn bài xích thì Phật liền đi ngay. Phật đến là từ bi, Phật đi cũng là từ bi. Tại sao nói Ngài không đến cũng là từ bi vậy? Bởi vì duyên chưa chín muồi, đến rồi bạn không những không tiếp nhận mà còn phỉ báng, còn muốn làm nhục. Phỉ báng Thánh hiền tội lỗi rất nặng, cho nên Ngài không đến là để bạn tránh phỉ báng, phỉ nhục, không để bạn tạo tội nghiệp. Đây là sự từ bi của Phật, chúng ta nhất định phải hiểu được đạo lý này.

Chúng ta ngày nay trông mong Phật đến giúp đỡ, tại sao Phật không đến? Nói lời thành thật, cái tâm trông mong này của chúng ta không phải tâm chân thành. Bản thân chúng ta không biết nhưng Phật biết. Bạn trông mong, quả thật Phật có đến, nhưng đến rồi bạn lại không tin, bạn cũng không thêm để ý, nhất định bạn sẽ khởi loại phiền não này. Phật có trí tuệ chân thật, Phật biết khi nào nên đến, khi nào không nên đến. Tuy không đến, nhưng hằng ngày Phật vẫn đang quan sát hành vi của chúng ta, Ngài hoàn toàn biết rõ như trong lòng bàn tay. Nhìn thấy chúng ta tạo tội nghiệp, nhìn thấy chúng ta đọa lạc tam đồ, nhìn thấy chúng ta thọ khổ báo, lúc này tại sao Phật không đến cứu chúng ta vậy? Cứu không nổi! Không phải Phật không cứu, mà là vô phương cứu. Đợi chúng ta thọ hết ác báo ở tam đồ rồi, đau khổ thọ hết rồi, trong tâm ta nghĩ đến việc hướng thiện, lúc này Phật mới hiện tiền. Cho nên nhất định phải biết, chư Phật Như Lai, Pháp Thân Đại Sĩ tuyệt đối không hề xa lìa chúng ta. Thực tế mà nói là các Ngài ở xung quanh chúng ta mọi lúc, mọi nơi, không đâu không có, nhưng chỉ là ẩn chứ không hiện. Chúng ta không nhìn thấy, không nghe thấy các Ngài, lực căn không tiếp xúc được, nhưng mà quả thật các Ngài ở cận kề chúng ta, ở xung quanh chúng ta. Các Ngài hiểu về chúng ta quá rõ ràng. Bản thân chúng ta không có cách gì hiểu rõ về chính mình, nhưng các Ngài hiểu rõ. Thế Tôn ở chỗ này dạy chúng ta phải học Bồ-tát. Phải học Bồ-tát chính là phải nghiêm túc nỗ lực tu thập thiện nghiệp, đem thập thiện nghiệp thực tiễn vào đại từ trang nghiêm, đại bi trang nghiêm.

Hiện nay, cái thế gian này chúng ta đã bắt đầu giác ngộ, tuy chưa có đại giác, chỉ là giác ngộ rất nhỏ, nhưng so với người chưa giác ngộ là thù thắng nhiều rồi. Chúng ta có nghĩa vụ, có trách nhiệm giúp đỡ chúng sanh chưa giác ngộ, giúp họ giác ngộ. Nhất định phải có năng lực biện biệt thiện ác, nhất định phải tin tưởng **gieo nhân thiện, được quả thiện; tạo nghiệp ác, nhất định gặt ác báo**. Phải tin sâu, không nghi, như vậy một cách tự nhiên bạn sẽ có thể đoạn ác tu thiện. Chúng ta muốn giúp đỡ người, bắt đầu giúp từ đâu vậy? Thử xem cách làm của Phật Bồ-tát, chúng ta sẽ có được sự gợi ý. Phật Bồ-tát giúp đỡ chúng sanh là giáo hóa. Tại sao chúng sanh tạo ác vậy? Là do mê hoặc. Từ đó cho thấy, giáo dục là cách thức quan trọng nhất giúp đỡ chúng sanh tiêu tai miễn nạn, lìa khổ được vui. Phật Thích Ca Mâu Ni cả đời dạy học, chúng ta học Phật đã nhiều năm, cũng luôn luôn đang làm công tác dạy học. Duyên hiện nay với trước đây không giống nhau. Trước đây người ủng hộ chúng ta không

nhiều, sự cúng dường của đồng tu đối với chúng ta cũng rất ít. Hiện nay tình hình này chuyển biến tốt rồi, người cùng học chung với chúng ta nhiều, cúng dường cũng nhiều. Số cúng dường này nhiều rồi, chúng ta dùng để làm gì? Tuyệt đối không phải xây đạo tràng. Phật Thích Ca Mâu Ni không có xây đạo tràng. Khi có sự cúng dường nhiều như vậy, chúng ta cần phải đi làm giáo dục. Chúng ta xây trường học, giúp đỡ nhà trường. Như năm xưa chúng tôi lập quỹ học bổng trong nhà trường, gần như cũng đã làm 10 năm rồi. Ở Trung Quốc đại lục, chúng tôi đã xây khoảng hơn 100 trường học, trong đây lập quỹ học bổng. Hiện nay cúng dường càng nhiều hơn, chúng ta không chỉ lập quỹ học bổng, mà còn có thể xây trường học, giúp đỡ dân chúng địa phương khu vực xa xôi hẻo lánh. Lần này cư sĩ Lý Mộc Nguyên đến Trung Quốc nội lục, đã đi một số nơi, nhìn thấy những nơi này vẫn còn nghèo khổ, lạc hậu như xưa. Chúng ta làm thế nào giúp đỡ họ? Nhất định phải xây trường học, để các em nhỏ ở những nơi này đều có thể tiếp nhận giáo dục. Chỉ có tiếp nhận giáo dục thì đời sống của họ mới được cải thiện. Đây là biện pháp căn bản. Chúng ta làm trường tiểu học trước, tiếp theo đó làm trung học, sau đó mới làm đại học. Tháng năm, tôi nhận lời họ, đến Trung Quốc xây 100 phòng học. Cư sĩ Lý sau khi đi xem rồi trở về, tôi bèn nói với ông, chúng ta tận sức lực một đời này, toàn tâm toàn lực xây trường học, làm nhiều việc thiện hơn, quyết không giới hạn ở 100 phòng, chúng ta hy vọng có thể xây 1000 phòng, 10.000 phòng, 100.000 phòng, 1.000.000 phòng. Chúng ta toàn tâm toàn lực xây trường học, đây là thuộc về **“Mẫn chư chúng sanh, thường bất yếm xả”**. Nơi càng khô nạn thì càng phải đi. Tôi hôm qua, tôi mời cư sĩ Lý soạn một bài chuẩn bị, hy vọng ông đem những cảm tưởng, những điều thầy nghe của lần đến viếng thăm Trung Quốc này báo cáo cho đại chúng biết. Chúng ta làm một đĩa phim tài liệu đem lưu hành, để mọi người hiểu được tình cảnh những đời sống gian khổ của nội lục, nhằm kêu gọi đồng tu chúng ta phải cố gắng nỗ lực đi giúp đỡ họ cải thiện. Cải thiện xuất phát từ trong giáo dục, đây chắc chắn là chính xác. Tiền này dùng chắc chắn là công đức, chắc chắn không tạo tội nghiệp.

Kinh văn: **“Hy trang nghiêm cố, kiến tu thiện giả, tâm vô hiềm tật”**.

Đoạn này là nói thập thiện nghiệp đạo thực tiễn vào trong tâm hy của tứ vô lượng tâm, họ được lợi ích thù thắng là nhìn thấy người tu thiện mà trong tâm không sinh ra đố kỵ. Không những không có tâm tật đó, mà còn có thể sinh tâm tùy hy, đây gọi là “tùy hy công đức” ở trong mười nguyện Phổ Hiền, điều này vô cùng quan trọng.

Ngạo mạn, tật đó là phiền não vô cùng nghiêm trọng, Thế Tôn đem nó xếp vào phía sau của tham-sân-si. Tật đó là hiện tượng được sinh ra từ trong sân hận và ngạo mạn. Cái phiền não này là chướng ngại vô cùng nghiêm trọng đối với sự tu hành của chúng ta, không những là bạn không thể thành tựu trong pháp xuất thế, mà ngay cả pháp thế gian cũng luôn luôn bị phiền não này phá hoại sạch. Nếu muốn thành tựu pháp thế xuất thế thì điều này quan trọng hơn cả là giữa người với người phải đối xử bình đẳng, chung sống hòa mục. Đây là đạo lý lớn, là chân lý, chúng ta cần phải làm như vậy. Nếu như không thể làm như vậy, tức là chúng ta sai lầm, đây chính là nghiệp chướng, nhà Phật gọi là tạo nghiệp.

**Tại sao chúng ta nhất định phải đối xử bình đẳng, chung sống hòa mục vậy?**

Trong kinh Đại thừa nói với chúng ta, hư không pháp giới tất cả chúng sanh đều là **“duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”**. Nếu chúng ta nói nó là thể cộng đồng là đã cách một lớp rồi. Nhưng nói cách này người sơ học vẫn có thể thể hội được, nói lời thật thì họ sẽ không thể hội được. Lời thật là gì vậy? Đó chính là một thể, không phải nói “thể cộng đồng”, thể nhưng chúng ta đã mê mất tự tánh, đã mê mất một thể. Mê-ngộ là ở chỗ này, chánh-tà cũng tại chỗ này, trong kinh thường nói là “điên đảo rối loạn”. Bạn điên đảo ở chỗ nào vậy? Là ngay tại chỗ này. Bạn có thể nhìn thấy sự thật này, nhìn thấy chân tướng này, đây gọi là **“kiến đạo vị”**. “Kiến đạo” là Bồ-tát viên giáo sơ trụ. Bồ-tát sơ trụ kiến đạo, nhìn thấy chân tướng sự thật, họ thật sự hiểu rõ, thật sự sáng tỏ rồi, về sau là **“tu đạo vị”**. Chúng ta ngày nay sơ dĩ tu như thế nào cũng tu không giống là do chưa có thấy đạo. Chưa có kiến đạo, khởi tu đương nhiên là tu mù, luyện mò. Trong kinh Cô-ran của Hội Giáo nói cũng vô cùng hay: “Chúng ta, nhân loại trên địa cầu này là cùng một tổ tiên”. Nhân loại trên toàn thế giới đều là con cháu của A-đam và Ê-va, cho nên chúng ta vốn dĩ là anh chị em, là người một nhà. Đây là nói từ trên sự. Phật pháp là nói từ trên lý, nên nói được viên mãn hơn. Anh em chị em tương tranh, anh em chị em tàn sát lẫn nhau, đây là sự việc bi thương biết bao.

Trên thế giới này, mỗi một khu vực nhân loại sinh sống đều là con cái do một tổ tiên sinh ra, phân bố ra mỗi khu vực, hình thành chi phái khác nhau, dân tộc khác nhau. Kinh Cô-ran nhắc nhở chúng ta nhận thức, mục đích là hy vọng mọi người có thể thật sự đạt đến đối xử bình đẳng, chung sống hòa mục, tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hỗ trợ hợp tác và hy vọng đạt đến chí thiện. Giáo nghĩa của họ là phản đối chiến tranh, khao khát tự do hòa bình. Kinh điển của nhà Phật thì nói sâu sắc hơn, đích thực có lý luận viên mãn, có phương pháp tu học chu đáo tường tận từ lý đến sự. Đây mới là đại viên mãn chân thật. Trong kinh luận, Phật thường hay dạy người phải thường sinh tâm hoan hỷ. Thử hỏi, tâm hoan hỷ làm thế nào sinh ra được? Chúng ta đều hy vọng thật hoan hỷ, nhưng tại sao tâm hoan hỷ không sinh ra được vậy? Vì cái tâm hoan hỷ này bị che đậy, bị chướng ngại rồi, trong Phật pháp gọi là sở tri chướng với phiền não chướng. Hoan hỷ là tánh đức. Trong “Luận Ngũ”, điển tịch của nhà

Nho, câu nói đầu tiên là: **“Học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ?”**. Chữ “Duyệt” đó chính là chữ “Hỷ” ở đây. Tại sao vậy? Cái “Hỷ” này không phải hoan hỷ do thú vui bên ngoài kích thích, không phải từ bên ngoài đến mà là từ nội tâm sản sinh ra, cho nên gọi là “Duyệt”. “Duyệt” là từ nội tâm sinh ra, “Lạc” là hoàn cảnh bên ngoài kích thích. Chữ “Hỷ” ở chỗ này là hỷ duyệt, không phải hỷ lạc. Hỷ duyệt từ đâu mà có vậy? Học nhi thời tập chi. Trong “Tam Tự Kinh” cũng nói: “Nhân bất học, bất tri nghĩa”. Nghĩa là gì vậy? Là đạo lý làm người, đạo lý sống, đạo lý đối nhân xử thế tiếp vật. Bạn không học thì làm sao biết? Chúng ta có thể thấy việc học quá quan trọng. Học ở đâu vậy? Nhất định là tiếp nhận giáo huấn thánh hiền. Bậc thánh hiền là người từng trải chân thật, họ là người học tập có thành tựu viên mãn.

Tiêu chuẩn ở trong Phật pháp là minh tâm kiến tánh, đây là đại thánh đại hiền. Chúng ta là phàm phu thường tình, tư tưởng, kiến giải, hành vi đều có lỗi lầm, không thể không có lỗi lầm. Người không có lỗi lầm đều là thánh nhân, còn là phàm phu thì đâu có lý nào mà không có lỗi lầm? Chúng ta thông thường nói, người có thiện căn sâu dày là người thông minh, người có trí tuệ, thừa nhận mình có lỗi lầm. Thừa nhận mình có lỗi lầm, vậy mới chịu học. Tiên thêm một bước nữa là họ hiếu học, thích học tập, thích đi theo các bậc thánh hiền, không xa rời giáo huấn thánh hiền. Đây là người có thiện căn sâu dày, là người thông minh, người có trí tuệ. Nghe đến giáo huấn thánh hiền liền sợ hãi, mệt mỏi, muốn xa lìa, đây là hiện tượng của nghiệp chướng sâu nặng. Bản thân chúng ta trong quá trình học tập, xung quanh có không ít bạn học, chỉ cần mình lưu ý thật kỹ thì chúng ta có thể nhìn thấy rất rõ ràng, rất minh bạch những hiện tượng này. Phàm là người hiếu học, mặc dù tư chất chậm lụt một chút cũng có thành tựu. Phàm là người nghiệp chướng nặng, không ưa thích học, không muốn học, nghe thấy giáo huấn thánh hiền liền chán ngán mệt mỏi, những người này cả đời đọa lạc, trong pháp thế xuất thế đều không có thành tựu. Chúng ta thấy quá nhiều những điển hình này rồi. Thấy chỗ hay của người khác là trong tâm sanh đố kỵ, cái phiền não này có từ lúc chào đời. Chúng ta quan sát tỉ mỉ thì thấy, trẻ con hiện nay thông minh, trong khoảng sáu tháng đến một tuổi, hai đứa trẻ tập trung lại, một đứa trên tay đang cầm kẹo, một đứa không có gì cả, bạn thấy đứa bé đó liền tạt đó, sân hận đều biểu hiện ở trên nét mặt, trên động tác của nó. Ai dạy nó? Không có ai dạy nó cả. Cho nên chúng ta biết được, đây là phiền não có từ lúc chào đời. Nếu như không học, không hiểu được đạo lý này, tùy thuận tập khí dần dần hình thành, cái phiền phức đó lớn rồi. Cổ đức thường nói: **“Tập từ nhỏ thành bản tánh, tập quen thành tự nhiên”**. Khi trở thành tập khí rồi thì khó sửa đổi. Loại tập khí này lại đi theo phước báo của họ. Nếu họ không có phước báo, tuy tạo nghiệp, nhưng vẫn không tạo nghiệp lớn được. Nếu như họ có phước báo lớn thì chuyện phiền phức sẽ lớn rồi, họ sẽ hại người, họ sẽ làm tổn hại xã hội, thậm chí là làm tổn hại cả một quốc gia dân tộc. Tội nghiệp này kết quả chắc chắn đọa tam đồ địa ngục. Vì vậy, con người sao có thể không tiếp nhận giáo dục?

Trong giáo dục thì giáo dục thánh hiền là quan trọng hơn cả, dứt khoát không được lơ là. Người Trung Quốc cổ đại đối với điều này vô cùng coi trọng, xem điều này là việc đại sự hàng đầu của đời người. Ngược lại vào thời đại này, chúng ta coi trọng về mặt khoa học kỹ thuật, coi trọng về mặt phát triển kinh tế công thương nghiệp, đã lơ là giáo dục nhân văn, lơ là giáo dục luân lý đạo đức. Cho nên ngày nay tuy khoa học kỹ thuật, công thương nghiệp phát triển, nhưng tạo thành kết quả mà chính bản thân chúng ta cảm nhận là toàn thể giới nhân tâm sợ hãi bất an. Nguyên nhân này rốt cuộc do đâu? Sáng hôm nay tôi nhìn thấy có một bản photocopy đặt ở trên bàn của tôi, trong đó nói vi rút Ai-ba-la có lẽ đã bùng phát ở châu Phi rồi. Hiện nay nhà khoa học đành phải bó tay đối với loại vi rút này, không biết nó từ đâu ra, có khi biến mất cũng không biết nó biến đi đâu? Thật sự là đến không biết, đi cũng chẳng hay. Đây là thuộc về một trong những kiếp nạn. Trong mắt người học Phật chúng ta đây là quả báo gì? Sao con người lại gặp phải khổ nạn lớn như vậy? Nhìn thấy những hiện tượng này càng khiến chúng ta cảm thấy tầm quan trọng của giáo dục. Ngày nay muốn cứu vãn kiếp nạn của thế gian, ngoài giáo dục ra thì không còn cách nào khác. Trong giáo dục, điều quan trọng nhất là giáo dục nhân quả, giáo dục luân lý, đạo đức. Luân lý, đạo đức đều xây dựng trên cơ sở của nhân quả. Chúng ta hiểu rõ rồi, chúng ta hy vọng đại chúng xã hội cũng hiểu rõ, nhất định phải đoạn ác tu thiện. Phật thường hay khuyên dạy chúng ta tích lũy công đức. Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nói rất hay, khuyên dạy chúng ta **ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quan sát thiện pháp, không cho phép mảy may bất thiện xen tạp**. Đây chính là “chỉ u chí thiện” trong lý tưởng của nhà Nho. Thật sự tâm thiện, hạnh thiện thì tai nạn sẽ không còn, đây đích thực là giải quyết vấn đề từ căn bản. Chữa trị là từ trên cành lá, căn bản là phải từ trên tâm địa, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ. Phải đem ý niệm tự tư tự lợi, ý niệm cầu danh vọng lợi dưỡng, ý niệm ham muốn hưởng thụ ngũ dục lục trần đoạn sạch, những thứ này chắc chắn không phải là sự việc tốt. Tham sân si sẽ chiêu đến biết bao nhiêu tai họa mà bạn không sao ngờ đến, Phật gọi nó là tam độc phiền não. Tất cả mọi mầm độc đều là sinh ra từ đây. Từ trong nội tâm chúng ta đem tam độc tham sân si nhỏ sạch thì mầm độc bên ngoài sẽ không còn. Lời nói này người học khoa học không tin, nhưng người học Phật chúng ta tin sâu, không nghi. Cần phải đem căn bản phiền não buông bỏ thì tâm hoan hỷ mới có thể thường luôn sinh khởi.

“Học nhi thời tập chi”. Chúng ta ngày nay học thập thiện nghiệp đạo phải “thời tập”, tức là từng giây từng phút đem thập thiện nghiệp thực tiễn vào trong đời sống chúng ta, thì cái tâm hoan hỷ này liền có thể sanh khởi được.

Tâm lượng rộng lớn, từ bi hỷ xả đối xử tất cả chúng sanh, không chỉ là chúng sanh hữu tình, mà chúng sanh vô tình cũng bao gồm ở trong đó.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây.

A Di Đà Phật!

## **PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH (tập 48)**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore**

**Thời gian: năm 2001**

**Cẩn dịch: Viên Đạt cư sĩ, Vọng Tây cư sĩ**

**Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền**